

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU THÁNG 12 năm 2024

Chi tiêu	ĐVT	KH2024	TH 11T	ước TH tháng 12	ƯỚC năm 2024	ƯTH 2024/ KH (%)	ƯTH 2024/cùng kỳ (%)	cung ky
1. KN Xuất khẩu	1000 USD	750,000	770,000.00	50,000.00	820,000.00	109.33	120.59	680,000.00
Mặt hàng xuất khẩu			-		-			
1. Cà phê	Tấn		198,000.00	12,000.00	210,000.00		91.30	230,000.00
Giá trị	1000 USD		598,000.00	42,000.00	640,000.00		130.61	490,000.00
2. Mủ cao su	Tấn		805.00	25.00	830.00		72.43	1,146.00
Giá trị	1000 USD		1,200.00	42.50	1,242.50		103.54	1,200.00
3. Gỗ tinh chế	1000 USD		2,000.00	250.00	2,250.00		225.00	1,000.00
5 Hàng khác	1000 USD		168,800.00	7,707.50	176,507.50		93.99	187,800.00
2. KN Nhập khẩu	1000 USD	115,000	138,000.00	4,000.00	142,000.00	123.48	100.71	141,000.00
Mặt hàng nhập khẩu			-		-			
1. Gỗ, nguyên phụ liệu gỗ	1000 USD		-		-			
2. Máy móc thiết bị	1000 USD		-		-			
3. Sắn lát	Tấn		53,900.00	300.00	54,200.00		3,613.33	1,500.00
Giá trị	1000 USD		7,647.00	33.00	7,680.00		2,133.33	360.00
4. Hạt điều	Tấn		39,000.00		39,000.00		193.55	20,150.00
Giá trị	1000 USD		45,000.00		45,000.00		193.28	23,282.00
5. cao su tự nhiên	Tấn		3,860.00	500.00	4,360.00		62.29	7,000.00
giá trị	1000 USD		4,878.00	850.00	5,728.00		77.41	7,400.00
6. Hàng khác	1000 USD		80,475.00	3,117.00	83,592.00		76.02	109,958.00

